

Số: 69 /2024/QĐST- HNGĐ

Nho Quan, ngày 17 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Đinh Hồng L sinh năm 1939; Địa chỉ: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: Chị Bùi Thị L1 sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn C, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đinh Hồng L và chị Bùi Thị L1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Hồng L và chị Bùi Thị L1 thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

c. Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí ly hôn: Ông Đinh Hồng L được miễn toàn bộ án phí thuận tình ly hôn. Chị Bùi Thị L1 phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. H. NQ;
- Chi cục THA H. NQ;
- UBND xã(phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Thanh Nhàn

